

Bản án số: **197/2025/HS-PT**

Ngày: 17/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Thường**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Tôn**

Bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Thành**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo **Trần Anh T** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

* Bị cáo có kháng cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 20/9/1978 tại Bình Định; nơi thường trú: **Xóm B, thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định**; chỗ ở hiện nay: **Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Trần Minh Á** (chết) và bà: **Võ Thị U**, sinh năm: 1950; vợ: **Phan Thị T1** (đã ly hôn), con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2023. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **Trần Anh T**: Ông **Hà Văn B** - Luật sư **Văn phòng L** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh B**. Có mặt.

Địa chỉ: **D T, Tp ., tỉnh Bình Định**.

- Bị hại: Bà **Phan Thị T1** (Chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại **Phan Thị T1**: Bà **Phan Thị D**, sinh năm 1950, anh **Trần Quốc C**, sinh năm: 2002, chị **Trần Thị Thanh T2**, sinh năm 2005 (là mẹ và con của bị hại) là người đại diện theo pháp luật

Đồng trú: **Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định**. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh T và bà **Phan Thị T1** (sinh năm 1983, trú tại **thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định**) kết hôn vào năm 2001 và có 02 người con chung. Đến ngày 16/5/2022, vợ chồng **T** ly hôn. Sau khi ly hôn, **T** và bà **T1** vẫn ở chung nhà cùng hai người con. Thời gian này, bà **T1** có quan hệ tình cảm với ông **Huỳnh Quang H** (sinh năm 1977, trú tại **thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định**) và thông báo cho **T** biết là bà sẽ lấy chồng khác nên **T** tức giận và nảy sinh ý định giết bà **T1**.

Ngày 12/10/2022, **T** đang ở nhà thì nghe thông tin **T1** đến nhà ông **H** ra mắt họ hàng. Nên vào khoảng 13h00' cùng ngày, **T** đi đến nhà ông **H** tìm gặp và bảo bà **T1** về nhà nói chuyện nhưng bà **T1** không đồng ý nên **T** bỏ về nhà. Đến khoảng 20h00' cùng ngày, bà **T1** điều khiển xe máy về nhà gặp **T** và hai người con đang ở nhà. Lúc này, **T** và bà **T1** vào phòng riêng nói chuyện. Tại đây, **T** ôm bà **T1** nhằm níu kéo tình cảm thì bị bà **T1** dùng hai tay cào cấu vào người **T** và đẩy **T** ra. Sau đó, bà **T1** qua phòng của **Trần Thị Thanh T2** (con ruột **T1**) nằm nghỉ.

Đến khoảng 22h00' cùng ngày, **T** nảy sinh ý định giết bà **T1** nên đi sang phòng của **T2** thì thấy bà **T1** và **T2** đều đã ngủ say. **T2** nằm phía trong sát vách tường, bà **T1** nằm phía ngoài, tư thế nằm ngửa. **T** đến ngồi bên cạnh bà **T1**, lấy một cái gối (màu xanh, kích thước 60x40cm) trên giường rồi dùng hai tay cầm gối đè mạnh lên mặt bà **T1** cho ngạt thở. Sau khoảng 3-4 phút, **T** thấy bà **T1** nằm im, nghĩ rằng bà **T1** đã chết nên **T** bỏ gối lại vị trí cũ rồi quay về phòng của mình. Khoảng 05h30' ngày 13/10/2022, **T** đi một mình ra quán cà phê gần nhà, giả vờ như chưa biết sự việc và gọi điện thoại cho **T2** nói **T2** gọi Túc dậu đi làm. Khi **T2** gọi bà **T1** dậy thì phát hiện bà **T1** đã chết.

Quá trình điều tra ban đầu, **Trần Anh T** không thừa nhận có hành vi giết bà **Phan Thị T1**. Đến ngày 09/9/2023, **Trần Anh T** mới đến Công an huyện **T** đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 371 ngày 08/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh **B**, kết luận nguyên nhân chết của bà **Phan Thị T1**: “Suy hô hấp, suy tuần hoàn”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 521 ngày 10/11/2022 của **V**, kết luận: “ADN thu từ mẫu móng tay (bàn tay trái và bàn tay phải) của **Phan Thị T1** có hiện diện đầy đủ các alen của **Trần Anh T** trên tất cả các locus STR đã so sánh.”

* Về vật chứng vụ án đã thu giữ, gồm:

- 01 (một) cái gối vải có kích thước (60x40)cm, vỏ gối bằng vải màu xanh, có họa tiết hình Doremon màu trắng – xanh.
- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng có sọc dọc nhỏ màu xanh, đen xen kẻ.
- 01 (một) quần vải dài màu kem.
- 01 (một) quần đùi vải, màu đen sọc trắng.
- 01 (một) điện thoại di động mang nhãn hiệu “OPPO”, có tên thiết bị: “OPPO A54”, có gắn 02 sim.
- 01 (một) điện thoại di động mang nhãn hiệu “OPPO”, có tên thiết bị: “OPPO A92”, có gắn 02 sim.

* Về phần dân sự: Do **Trần Anh T** đã trả tất cả các khoản chi phí cho việc mai táng bị hại **Phan Thị T1** nên những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại (gồm mẹ và hai người con ruột) không yêu cầu **T** bồi thường gì thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Trần Anh T** phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Anh T** 18 (Mười tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2024 bị cáo **T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo các bị cáo Tuấn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Trần Anh T và bà **Phan Thị T1** đã ly hôn vào ngày 16/5/2022, nhưng khi nghe tin bà **T1** sắp kết hôn với ông **Huỳnh Quang H** và không còn cơ hội để níu kéo bà **T1** quay về sống chung với **T** nên **T** nảy sinh ý định giết bà **T1**. Khoảng 22h00’ ngày 12/10/2022 **T** đi sang phòng bà **T1** thấy bà **T1** và **T2** (con gái) đã ngủ say nên **T** dùng hai tay cầm gối đè mạnh lên mặt bà **T1** cho đến khi bà **T1** tắt thở rồi **T** bỏ gối lại vị trí cũ rồi quay về phòng của mình.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã xét xử bị cáo **Trần Anh T** về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

[2.2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Trần Anh T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho đại diện theo pháp luật của bị hại, nên được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan công an đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong lúc bị hại ngủ say, không có khả năng chống cự nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được...” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng .

[3] Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo **T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Anh T** và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo **Trần Anh T** 18 (Mười tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Trần Anh T** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Lê Văn Thường